

TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN Họ và tên HS: Lớp: 9/ SBD: Phòng thi: ĐỀ A	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024 MÔN: LỊCH SỬ 9 Thời gian: 45 phút (Không kể giao đề)	Điểm
---	---	-----------------

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái đầu câu trả lời đúng:

Câu 1. Cuộc tiến công Việt Bắc của địch năm 1947 diễn ra bao nhiêu thời gian?

- A. 55 ngày đêm. B. 65 ngày đêm. **C. 75 ngày đêm.** D. 85 ngày đêm.

Câu 2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng ta là gì?

- A. Kháng chiến toàn dân. B. Kháng chiến toàn diện.

C. Kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

D. Kháng chiến trường kì.

Câu 3. Từ sau ngày 2/9/145 đến trước ngày 6/3/1946, đối với quân Trung Hoa Dân quốc, chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện chủ trương nào?

A. Hòa hoãn, tránh xung đột.

B. Vừa đánh, vừa đàm phán.

C. Đối đầu trực tiếp về quân sự.

D. Kiên quyết kháng chiến.

Câu 4. Chính phủ nước VNDCCH ký với chính phủ Pháp bản hiệp ước sơ bộ (6/3/1946) nhằm mục đích gì?

A. Tránh việc cùng lúc phải đương đầu với nhiều kẻ thù.

B. Buộc Pháp phải thừa nhận Việt Nam là một quốc gia độc lập.

C. Tranh thủ thời gian hòa hoãn với Pháp để tiến hành tổng tuyển cử.

D. Tạo điều kiện thuận lợi để quân Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật.

Câu 5. Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, để giải quyết nạn mù chữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động phong trào nào?

A. Cải cách giáo dục.

B. Bình dân học vụ.

C. Bỏ túc văn hóa.

D. Thi đua dạy tốt, học tốt.

Câu 6. Trong thời kỳ 1945-1954, thắng lợi nào của quân dân Việt Nam đã làm phá sản âm mưu “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp?

A. Cuộc chiến đấu của các đô thị năm 1946.

B. Chiến dịch Việt Bắc năm 1947.

C. Chiến dịch Biên giới năm 1950.

D. Chiến dịch Thượng Lào năm 1953.

Câu 7. Thực dân Pháp cho nhảy dù vào vị trí nào trong cuộc tiến công Căn cứ địa Việt Bắc (1947)?

A. Cao Bằng.

B. Tuyên Quang.

C. Bắc Cạn.

D. Thái Nguyên.

Câu 8. Điểm khác nhau giữa chiến dịch Việt Bắc- Thu Đông (1947) so với chiến dịch Biên giới thu-đông (1950) của quân dân Việt Nam là gì?

A. Loại hình chiến dịch.

B. Đối tượng tác chiến.

C. Địa hình tác chiến.

D. Lực lượng chủ yếu

Câu 9. Chiến dịch đường số 18 (1950-1951) còn có tên gọi khác là gì?

A. Chiến dịch Quang Trung.

B. Chiến dịch Trần Hưng Đạo

C. Chiến dịch Hoàng Hoa Thám.

D. Chiến dịch Lê Lợi.

Câu 10. Mở đầu Chiến dịch Điện Biên Phủ, quân ta tấn công vào đâu?

A. Phía Đông phân khu trung tâm.

B. Phân khu Bắc.

C. Phân khu trung tâm.

D. Phân khu Nam.

Câu 11. Thắng lợi quân sự của ta mở đầu trong việc đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là thắng lợi nào?

A. Chiến thắng An Lão.

B. Chiến thắng Ấp Bắc.

C. Chiến thắng Ba Gia.

D. Chiến thắng Bình Giả.

Câu 12. Nội dung nào **không** phản ánh đúng nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương năm 1954?

A. Đấu tranh chống chế độ Mĩ-Diệm.

B. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

C. Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

D. Tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân.

Câu 13. Đại danh nào được coi là “Ấp Bắc” đối với Mĩ?

A. Vạn Tường.

B. Chu Lai.

C. Bình Giả.

D. Ba Gia.

Câu 14. Chiến thắng nào của quân dân miền Nam trong giai đoạn 1965-1968 tác động mạnh nhất đến nhân dân Mĩ?

A. Trận Vạn Tường (18/8/1965).

B. Chiến thắng mùa khô (1965-1966).

C. Chiến thắng mùa khô (1966- 1967)

D. Cuộc tổng tiến công tết Mậu Thân (1968).

Câu 15. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam được thực hiện bằng lực lượng nào?

C. Quân đồng minh và quân đội Sài Gòn.

D. Quân Mĩ và quân đội Sài Gòn.

Câu 16. (2.5 điểm) Trình bày hoàn cảnh lịch sử và nội dung của kế hoạch Na-va.

BÀI LÀM

[illegible]

TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN Họ và tên HS: Lớp: 9/ SBD: Phòng thi: ĐỀ B	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024 MÔN: LỊCH SỬ 9 Thời gian: 45 phút (Không kể giao đề)	Điểm
---	---	-----------------

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái đầu câu trả lời đúng:

Câu 1. Điểm khác nhau giữa chiến dịch Việt Bắc- Thu Đông (1947) so với chiến dịch Biên giới thu-đông (1950) của quân dân Việt Nam là gì?

A. Loại hình chiến dịch. B. Đối tượng tác chiến. C. Địa hình tác chiến. D. Lực lượng chủ yếu

Câu 2. Chiến dịch đường số 18 (1950-1951) còn có tên gọi khác là gì?

A. Chiến dịch Quang Trung. B. Chiến dịch Trần Hưng Đạo
C. Chiến dịch Hoàng Hoa Thám. D. Chiến dịch Lê Lợi.

Câu 3. Mở đầu Chiến dịch Điện Biên Phủ, quân ta tấn công vào đâu?

A. Phía Đông phân khu trung tâm. B. Phân khu Bắc. C. Phân khu trung tâm. D. Phân khu Nam.

Câu 4. Thắng lợi quân sự của ta mở đầu trong việc đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là thắng lợi nào?

A. Chiến thắng An Lão. B. Chiến thắng Ấp Bắc. C. Chiến thắng Ba Gia. D. Chiến thắng Bình Giả.

Câu 5. Nội dung nào **không** phản ánh đúng nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương năm 1954?

A. Đấu tranh chống chế độ Mĩ-Diệm. B. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.
C. Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.
D. Tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân.

Câu 6. Đại danh nào được coi là “Ấp Bắc” đối với Mĩ?

A. Vạn Tường. B. Chu Lai. C. Bình Giả. D. Ba Gia.

Câu 7. Chiến thắng nào của quân dân miền Nam trong giai đoạn 1965-1968 tác động mạnh nhất đến nhân dân Mĩ?

A. Trận Vạn Tường (18/8/1965). B. Chiến thắng mùa khô (1965-1966).
C. Chiến thắng mùa khô (1966- 1967) D. Cuộc tổng tiến công tết Mậu Thân (1968).

Câu 8. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam được thực hiện bằng lực lượng nào?

A. Quân Mĩ và quân đồng minh. B. Quân Mĩ, quân đồng minh và quân đội Sài Gòn.
C. Quân đồng minh và quân đội Sài Gòn. D. Quân Mĩ và quân đội Sài Gòn.

Câu 9. Cuộc tiến công Việt Bắc của địch năm 1947 diễn ra bao nhiêu thời gian?

A. 55 ngày đêm. B. 65 ngày đêm. C. 75 ngày đêm. D. 85 ngày đêm.

Câu 10. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng ta là gì?

A. Kháng chiến toàn dân. B. Kháng chiến toàn diện.
C. Kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.
D. Kháng chiến trường kì.

Câu 11. Từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 6/3/1946, đối với quân Trung Hoa Dân quốc, chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện chủ trương nào?

A. Hòa hoãn, tránh xung đột. B. Vừa đánh, vừa đàm phán.
C. Đối đầu trực tiếp về quân sự. D. Kiên quyết kháng chiến.

Câu 12. Chính phủ nước VNDCCH ký với chính phủ Pháp bản hiệp ước sơ bộ (6/3/1946) nhằm mục đích gì?

A. Tránh việc cùng lúc phải đương đầu với nhiều kẻ thù.
B. Buộc Pháp phải thừa nhận Việt Nam là một quốc gia độc lập.
C. Tranh thủ thời gian hòa hoãn với Pháp để tiến hành tổng tuyển cử.
D. Tạo điều kiện thuận lợi để quân Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật.

Câu 13. Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, để giải quyết nạn mù chữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động phong trào nào?

A. Cải cách giáo dục. B. Bình dân học vụ. C. Bỏ tục văn hóa. D. Thi đua dạy tốt, học tốt.

Câu 14. Trong thời kỳ 1945-1954, thắng lợi nào của quân dân Việt Nam đã làm phá sản âm mưu “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp?

A. Cuộc chiến đấu của các đô thị năm 1946. B. Chiến dịch Việt Bắc năm 1947.
C. Chiến dịch Biên giới năm 1950. D. Chiến dịch Thượng Lào năm 1953.

Câu 15. Thực dân Pháp cho nhảy dù vào vị trí nào trong cuộc tiến công Căn cứ địa Việt Bắc (1947)?

B. Tuyên Quang.

D. Thái Nguyên.

[illegible]

HƯỚNG DẪN CHẤM.
MÔN SỬ 9– ĐỀ THI CUỐI KÌ II: 2023 – 2024.

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

ĐỀ A

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
ĐA	C	C	A	A	B	B	C	A	C	B	B	B	A	D	B

ĐỀ B

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
ĐA	A	C	B	B	B	A	D	B	C	C	A	A	B	B	C

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
16	* Hoàn cảnh lịch sử:	2,5đ
	- Trải qua 8 năm kháng chiến và kiến quốc, lực lượng kháng chiến của nhân dân ta lớn mạnh.	+1,5đ
	- Trong khi đó, phía Pháp bị thiệt hại ngày càng lớn, vùng chiếm đóng bị thu hẹp. Quân Pháp trên chiến trường ngày càng đi vào thế phòng ngự, bị động.	+ 0,5
	- Ngày 7/5/1953, với sự thoả thuận của Mỹ, Chính phủ Pháp cử tướng Nava làm Tổng chỉ huy quân đội viễn chinh của Pháp ở Đông Dương, Nava đề ra kế hoạch chiến lược với hy vọng trong 18 tháng sẽ “ <i>Kết thúc chiến tranh trong danh dự</i> ”	+ 0,5
	*Nội dung: Kế hoạch Nava được chia thành hai bước:	+0,5đ
	- <i>Bước 1:</i> trong thu – đông năm 1953 và xuân năm 1954, giữ thế phòng ngự chiến lược ở chiến trường miền Bắc để bình định miền Trung và Nam Đông Dương.	+1,0đ
17	- <i>Bước 2:</i> từ thu – đông năm 1954, chuyển lực lượng ra chiến trường miền Bắc, thực hiện tiến công chiến lược, cố giành thắng lợi quân sự quyết định và kết thúc chiến tranh	+0,5đ
	* Khái niệm :	2,5đ
	- Chiến tranh đặc biệt là chiến lược chiến tranh xâm lược thực	1đ

dân mới của Mĩ được tiến hành bằng quân đội tay sai do cố vấn Mĩ chỉ huy dựa vào vũ khí, trang bị kĩ thuật và phương tiện chiến tranh của Mĩ. * so sánh: -Điểm giống nhau: + Hình thức: Đều là chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mĩ + Mục tiêu; Chống lại lực lượng cách mạng của nhân dân ta, đều muốn biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới. - Khác nhau: + Phạm vi: chiến tranh đặc biệt: ở miền Nam Chiến tranh cục bộ: ở hai miền, tính chất ác liệt hơn + Lực lượng quân: Chiến tranh đặc biệt: quân tay sai Chiến tranh cục bộ: quân Mĩ, quân đồng minh và quân tay sai. + Âm mưu: Chiến tranh đặc biệt: dùng người Việt đánh người Việt Chiến tranh cục bộ: lộ rõ bộ mặt xâm lược trắng trợn.	1,5 đ + 0,5 + 1đ
---	--

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2023-2024

MÔN LỊCH SỬ - LỚP 9

(Kèm theo Công văn số 1749/SGDDĐT-GDTrH ngày 13/10/2020 của Sở GDĐT Quảng Nam)

CHỦ ĐỀ \ CẤP ĐỘ	NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG		VẬN DỤNG CAO		TỔNG CỘNG
	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1. CUỘC ĐẤU TRANH BẢO VỆ VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN..	- Chính sách của Đảng ta đối với giặc ngoại xâm								
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ	3 1 điểm								Số câu: 3 Số điểm: 1,33 Tỉ lệ: 13,3%
2. NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC...	- Thời gian, địa điểm diễn ra các chiến dịch				- Hoàn cảnh lịch sử và nội dung kế hoạch Na-va				
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ	3 1 điểm				2 0,66đ				Số câu: 5 Số điểm: 1,66 Tỉ lệ: 16,6%
3. BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC..			- Thời gian, nội dung kí kết các hiệp định. - ý nghĩa lịch sử						
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ			3 1đ	½ 1đ		½ 1 điểm			Số câu: 4 Số điểm: 3 Tỉ lệ: 30%
4. XÂY DỰNG CNXH Ở MIỀN BẮC, ĐẤU TRANH CHỐNG ĐẾ QUỐC MĨ VÀ CHÍNH		Các chiến lược chiến tranh của Mĩ.	- Thắng lợi quân sự của quân ta		- Khái niệm chiến tranh đặc biệt - So sánh chiến tranh đặc biệt với chiến tranh cục bộ				
Số câu		½ 2 điểm	3 1 điểm		1 0,33			½ 1 điểm	Số câu: 5 Số điểm: 4,33

					điểm				Tỉ lệ: 43,3%
Tổng số câu: Tổng số điểm: Tỉ lệ	6,5 4 40%	6/5 3 30%	3,5 2 20%	1/2 1 10%	Số câu: 17 Số điểm: 10 Tỉ lệ: 100%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II; NĂM HỌC 2023-2024
MÔN LỊCH SỬ - LỚP 9

CHỦ ĐỀ \ CẤP ĐỘ	NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU	VẬN DỤNG	VẬN DỤNG CAO	TỔNG CỘNG
1. CUỘC ĐẦU TRANH BẢO VỆ VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN..	- Chính sách của Đảng và chính phủ ta trong việc giải quyết những khó khăn.					
2. NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC...	- Thời gian, kết quả và những thắng lợi quân sự, chính trị của quân dân ta			- Nhận thức được hoàn cảnh lịch sử , nội dung của các kế hoạch của Pháp-Mĩ		
3. BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC..			- Chủ trương, chính sách của Đảng ta trong giai đoạn 1950-1954			
4. XÂY DỰNG CNXH Ở MIỀN BẮC, ĐẦU TRANH CHỐNG ĐẾ QUỐC MĨ VÀ CHÍNH		Thời gian diễn ra các chiến lược chiến tranh	- Nhiệm vụ cách mạng của hai miền	- Nắm được các chiến lược chiến tranh ở miền Nam Việt Nam - So sánh sự giống nhau và khác nhau		

